

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HƯNG NGUYÊN
TỈNH NGHỆ AN**

Bản án số: 65/2022/HS-ST

Ngày: 22/12/2022

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HƯNG NGUYÊN, TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Thanh;

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Văn Hải và bà Lê Thị Lan.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hoa - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hưng Nguyên, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hưng Nguyên, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Giang - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 12 năm 2022 tại: Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hưng Nguyên, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 62/2022/HSST ngày 21 tháng 11 năm 2022 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 72/2022/HSST-QĐ ngày 08 tháng 12 năm 2022 đối với bị cáo:

Hoàng Văn L, tên gọi khác: không; sinh ngày: 24 tháng 02 năm 1988, tại: huyện N, tỉnh Nghệ An; nơi cư trú: Xóm H, xã K, huyện N, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Hoàng Văn H (đã chết); con bà: Phạm Thị V, sinh năm: 1955; vợ: Nguyễn Hoài T, sinh năm: 1989; con: có 01 con sinh năm 2016; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 13/10/2022 cho đến nay. Có mặt.

Người làm chứng:

1, Anh Võ Văn H1; sinh năm: 1961; nơi cư trú: K, thị trấn T, huyện T, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.

2, Anh Trần Văn X; sinh năm: 1966; nơi cư trú: Khối T, phường V, thành phố V, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 14 giờ 06 phút ngày 13/10/2022, Hoàng Văn L cùng với Trần Văn X và Võ Văn H1 (đều là công nhân trạm trộn bê tông H) trong khi đang làm việc tại phường B, thành phố V, tỉnh Nghệ An thì L lên con nghiện ma túy. L sử dụng điện thoại Samsung màu xanh đen có số thuê bao 0889.701.143 gọi điện cho một người đàn ông tên C ở thành phố V (L không biết rõ họ tên và địa chỉ cụ thể) theo số điện thoại 0912.268.452 để hỏi mua 500.000đ (năm trăm nghìn đồng ma túy dạng đá). Người này đồng ý và hẹn L đến trước cổng công ty TNHH V1 thuộc thôn M, xã H, huyện H, tỉnh Nghệ An để lấy ma túy. Gọi điện xong, L điều khiển xe ô tô nhãn hiệu Toyota HILUX màu bạc, BKS 37C – 40725 (xe của công ty H2) chở theo Trần Văn X và Võ Văn H1 đi từ phường B, thành phố V, tỉnh Nghệ An, đi theo hướng đường Q (đường T) về trạm trộn bê tông H ở xã H, huyện H, tỉnh Nghệ An. Khoảng 15 giờ 13 phút, khi đang đi trên xe thì L nhận được điện thoại của C hỏi đã đến chưa. Long trả lời: “Đến rồi, đi xe bán tải nha”. Khi đến điểm hẹn, L dừng xe trước cổng Công ty TNHH V1 và nói với anh X và anh H1: “Xin bác cho em xuống đây lấy cái bằng lái cho con em” (ý L nói dối xuống lấy giấy phép lái xe cho em gái). Sau khi xuống xe Long thấy có hai người đàn ông lạ mặt điều khiển xe mô tô (L không nhớ biển kiểm soát) đi đến. Một người xuống xe đến gặp Long, biết đó là C nên Long đưa cho người này số tiền 500.000đ (năm trăm nghìn đồng). Người này cầm tiền rồi nói với L: “Ở đầu gốc cây tề” và chỉ tay về gốc cây ở trước cổng công ty TNHH V1. Hiểu ý C nói gói ma túy ở đó nên L đi đến chỗ mà Cường đã chỉ thì thấy ở dưới gốc cây có 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long bên trong là 01 bao potylen trong suốt, trong cùng là chất tinh thể dạng rắn màu trắng. Biết đó là ma túy nên L cầm bao potylen trong suốt, bỏ vào túi áo phía trước đang mặc rồi đi bộ đến xe ô tô để về. Khi đang đi bộ đến xe ô tô thì L bị lực lượng Tổ công tác Công an huyện H kiểm tra, phát hiện và thu giữ trong túi áo bên trái Long đang mặc một bao potylen trong suốt bên trong có chứa chất tinh thể dạng rắn màu trắng. Tại chỗ, L khai nhận chất tinh thể dạng rắn màu trắng được đựng trong bao potylen trong suốt là ma túy

đá do Long mua để sử dụng. Tổ công tác đã tiến hành niêm phong vật chứng và lập biên bản đưa L về trụ sở làm việc.

Tại bản kết luận giám định số 1131/KL-KTHS (Đ2-MT) ngày 21/10/2022 của Phòng K Công an tỉnh N kết luận: Mẫu chất tinh thể dạng rắn thu giữ của Hoàng Văn L gửi tới giám định là ma túy (Methamphetamine) có khối lượng là 0,430 gam.

Cáo trạng số 66/CT-VKS-HN ngày 18/11/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hưng Nguyên, tỉnh Nghệ An truy tố bị cáo Hoàng Văn L về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa Hoàng Văn L đã khai nhận hành vi mà bị cáo L thực hiện vào ngày 13/10/2022 giống như nội dung bản cáo trạng và nội dung vụ án như đã nêu trên.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Hoàng Văn L phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 xử phạt: Bị cáo từ 12 (Mười hai) đến 15 (Mười lăm) tháng tù; về hình phạt bổ sung: Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo; về vật chứng: Áp dụng khoản 2, Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự: Tịch thu tiêu hủy: 01 gói ma túy được bỏ vào phong bì thư công văn Công an huyện H đã được niêm phong theo quy định của pháp luật. Tịch thu nộp ngân sách nhà nước: 01 điện thoại di động Samsung màu xanh đen, có lắp sim số 0889.701.143; về án phí: Buộc bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo không có ý kiến gì tranh luận với lời luận tội của Kiểm sát viên, chỉ xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên C1 an huyện H, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Hưng Nguyên

Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên và Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định

của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, những người tham gia tố tụng khác không người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi và quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên và Kiểm sát viên là hợp pháp.

[2]. *Về chứng cứ xác định tội danh:*

Lời khai tại phiên tòa và lời khai trong quá trình điều tra của bị cáo là thống nhất với nhau, phù hợp với lời khai của những người làm chứng, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang lập ngày 13/10/2022 và các tài liệu khác có tại hồ sơ vụ án đã được công bố, thẩm tra tại phiên tòa. Có đủ cơ sở để kết luận: Vào lúc 15 giờ 13 phút ngày 13/10/2022, tại trước cổng công ty TNHH V1 thuộc thôn M, xã H, huyện H, tỉnh Nghệ An, Tổ công tác Công an huyện H, tỉnh Nghệ An bắt quả tang Hoàng Văn L có hành vi tàng trữ trái phép 01 gói chất tinh thể dạng rắn màu trắng nhằm mục đích sử dụng.

Do chất tinh thể dạng rắn màu trắng thu giữ của bị cáo được giám định là ma túy (Methamphetamine), có khối lượng là 0,430 gam. Nên hành vi của bị cáo đã có đầy đủ yếu tố cấu thành tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hưng Nguyên, tỉnh Nghệ An truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3]. *Đánh giá tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:*

Vụ án trực tiếp xâm phạm đến trật tự, an toàn xã hội và chế độ quản lý đặc biệt đối với việc tàng trữ chất ma túy. Bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, nhận thức rõ tác hại của ma túy nhưng không chịu cai nghiện và tu dưỡng bản thân mà lại lao vào con đường phạm tội. Hành vi tàng trữ 0,430 gam ma túy (Methamphetamine) của bị cáo nhằm mục đích sử dụng là nguy hiểm cho xã hội, thể hiện sự coi thường pháp luật. Vì vậy, cần phải xử lý nghiêm nhằm giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Bố của bị cáo được tặng thưởng Huân chương kháng chiến Hạng nhì. Nên bị cáo sẽ được hưởng những

tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xét thấy, bị cáo phạm tội nghiêm trọng. Nên cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ điều kiện giáo dục và cải tạo bị cáo. Mức án mà Kiểm sát viên đề nghị tại phiên tòa hôm nay là phù hợp và nghiêm minh nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4]. *Về hình phạt bổ sung*: Bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, không có nghề nghiệp ổn định và không có tài sản nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung (là hình phạt tiền) đối với bị cáo.

[5]. *Về vật chứng*: Trong quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã thu giữ:

- 01 bao potylen trong suốt trong cùng chứa chất tinh thể dạng rắn màu trắng (Được bỏ vào phong bì thư công văn Công an huyện H đã được niêm phong theo quy định của pháp luật);

- 01 (một) điện thoại di động Samsung màu xanh đen có số thuê bao 0889.701.143, máy đã qua sử dụng.

Xét thấy: Phong bì công văn đã được niêm phong dán kín bên trong là: 01 bao potylen trong suốt trong cùng chứa chất tinh thể dạng rắn, được giám định là ma túy (Methamphetamine). Đây là vật chứng bị Nhà nước cấm tàng trữ trái phép nên cần tịch thu tiêu hủy. Chiếc điện thoại di động bên trong có lắp sim là của bị cáo. Bị cáo đã sử dụng chiếc điện thoại này để liên lạc mua ma túy nên cần tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

[6]. Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho bị cáo (bị cáo khai tên là C có sử dụng số thuê bao 0912.268.452). Quá trình điều tra không xác được họ tên, địa chỉ của người này nên Cơ quan cảnh sát điều tra không có đủ căn cứ để xử lý.

Đối với anh Trần Văn X và anh Võ Văn H1 người cùng đi với bị cáo khi bị bắt quả tang, do không biết việc bị cáo mua ma túy để sử dụng nên Cơ quan CSĐT không xử lý anh X và anh H1 là đúng quy định của pháp luật.

[7]. *Về án phí*: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tuyên bố bị cáo Hoàng Văn L phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt: Bị cáo Hoàng Văn L 15 (mười lăm) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ là ngày 13/10/2022.

2. Về vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 01 gói ma túy (Được niêm phong trong 01 phong bì công văn Công an huyện H)

Tịch thu nộp ngân sách nhà nước: 01 điện thoại Samsung màu xanh đen, có số thuê bao 0889.701.143, máy đã qua sử dụng.

(Đặc điểm chi tiết của gói ma túy và chiếc điện thoại theo biên bản giao nhận vật chứng lập ngày 18/11/2022 giữa Công an huyện H và Chi cục thi hành án dân sự huyện Hưng Nguyên).

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội buộc bị cáo Hoàng Văn L phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm./.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Văn Hải Lê Thị Lan

Nguyễn Thị Kim T1

Nơi nhận:

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- VKSND huyện Hưng Nguyên;
- Công an huyện Hưng Nguyên;
- Chi cục THADS huyện Hưng Nguyên;
- Sở tư pháp tỉnh Nghệ An;
- TAND và VKSND tỉnh NA;

Nguyễn Thị Kim Thanh

- Bị cáo; Lưu HS